



MARKET LENS

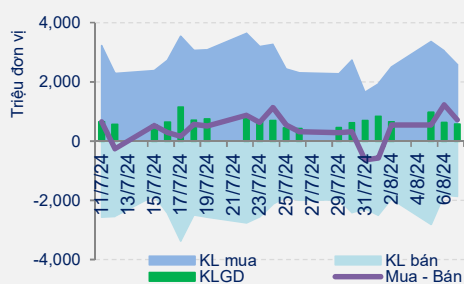
Phiên giao dịch ngày:

7/8/2024

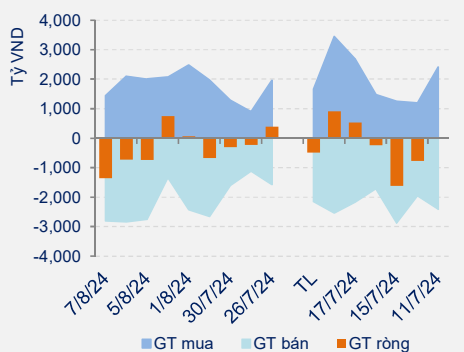
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,215.88	227.95
% Thay đổi	↑ 0.46%	↑ 0.66%
KLGD (CP)	575,082,745	43,426,771
GTGD (tỷ đồng)	14,174.11	900.18
Tổng cung (CP)	1,865,974,058	73,463,300
Tổng cầu (CP)	2,586,371,675	68,189,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	93,627,528	2,050,765
KL mua (CP)	40,572,091	1,460,802
GT mua (tỷ đồng)	1,449.46	50.18
GT bán (tỷ đồng)	2,807.61	59.21
GT ròng (tỷ đồng)	(1,358.15)	(9.03)

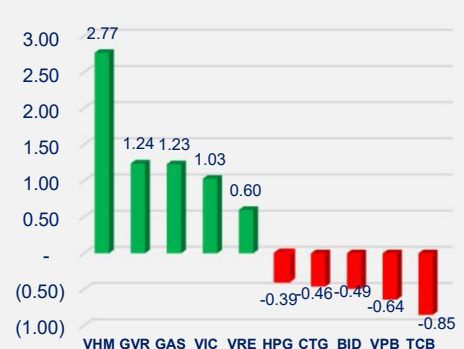
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tại Hội nghị xúc tiến đầu tư ở Singapore tối hôm qua, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho biết thanh khoản thị trường chứng khoán khoảng 1 tỷ USD một ngày, tương đương với Singapore. Theo Bộ trưởng Phớc, thị trường chứng khoán Việt Nam ngày càng chất lượng, trở thành kênh dẫn vốn trung, dài hạn quan trọng cho nền kinh tế. Tính tới tháng 7, thị trường có hơn 1.600 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ niêm yết, đăng ký giao dịch. Vốn hóa thị trường cổ phiếu khoảng 278 tỷ USD, bằng 65% GDP năm 2023. Số lượng nhà đầu tư tăng mạnh với 8 triệu tài khoản, tương đương hơn 10% dân số trưởng thành.

"Việt Nam bảo đảm các quyền lợi, lợi ích chính đáng, hợp pháp của các nhà đầu tư", ông Phớc nói, thêm rằng môi trường đầu tư kinh doanh sẽ được cải thiện không ngừng để các nhà đầu tư yên tâm hoạt động lâu dài. Cơ quan tài chính cũng cam kết đồng hành, tạo thuận lợi cho các đối tác, doanh nghiệp đến Việt Nam đầu tư.

Quay trở lại với thị trường, sau phiên giao dịch tăng điểm mạnh hôm qua thị trường mở cửa phiên sáng nay trong sắc xanh, và với sự tích cực của nhóm cổ phiếu Vingroup giúp cho VN-INDEX có thời điểm đã lên đến mốc 1.217,79 điểm. Lực bán xuất hiện đầu phiên chiều chỉ khiến VN-INDEX giảm nhẹ trước khi phục hồi dần cho tới khi đóng cửa. VN-INDEX kết phiên tăng +5,6 điểm (+0,46%) lên mốc 1.215,88 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 227,95 điểm (+1,49 điểm, tương ứng +0,66%). Độ rộng thị trường tích cực với 176 cổ phiếu tăng giá, 124 cổ phiếu giảm giá, 65 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 108 cổ phiếu tăng giá, 49 cổ phiếu tham chiếu và 65 cổ phiếu giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn giảm so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh -16,6% tại HOSE và -32,1% tại HNX. Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng rất mạnh với -1.358,145 tỷ đồng tại HOSE đặc biệt tiếp tục tập trung rất mạnh tại mã VHM (-720,1 tỷ), bên cạnh đó là VPB (-111,7 tỷ), HPG (-111,9 tỷ) và TPB (-102,8 tỷ)...ở chiều ngược lại, VNM (+209,7 tỷ), FPT (+36,9 tỷ)... Cùng với đó, bán ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với -9,03 tỷ đồng, tập trung tại các mã MBS (-8,4 tỷ), DTD (-6,5 tỷ) và SHS (-4,9 tỷ), chiều mua ròng nổi bật với PVS (+14 tỷ), TNG (+1,9 tỷ), VTZ (+1,1 tỷ)...

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là nhóm cổ phiếu Vingroup với các mã VIC (+2,5%), VRE(+5,9%), đặc biệt cổ phiếu VHM dù chịu áp lực bán -720,1 tỷ từ khối ngoại nhưng vẫn tăng kịch biên độ (+6,9%) với thông tin công bố rất tích cực từ việc mua 370 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 8,5% khối lượng cổ phiếu đang lưu hành.

Các cổ phiếu Bất Động Sản cũng phục hồi tích cực tiêu biểu như TCH (+2,3%), PDR (+1,71%), DXG (+2,33%), HDG (+2,12%)... Nhóm Hóa Chất và Cao Su giao dịch trong sắc xanh với CSV (+3,72%), GVR (+3,83%), DPR (+1,67%), các cổ phiếu ngành Thép cũng tăng điểm với HSG(+0,7%), NKG (+0,5%), VGS (+1,9%), TLH (+0,86%)...Cổ phiếu Dầu Khí giao dịch ấn tượng với BSR (+3,1%), PLX (+1,7%), OIL (+1,8%), POS (+10,12%)...

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giảm điểm như ngành Du Lịch và Giải Trí với VJC (-1,19%), HVN (-2,05%), VTR (-0,11%)...Đa số cổ phiếu ngành Cảng và Vận Tải biển có một phiên giao dịch trong sắc đỏ, cụ thể là GMD (-0,91%), VOS (-1,63%), PVP (-2%)...

Nhóm ngành Ngân Hàng phân hóa với TCB (-2,24%), VPB (-1,91%), TPB (-1,73%), CT (-1,15%), SSB (-1,82%), tuy nhiên VCB tích cực (+0,5%), LPB (+1,4%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2408 +0,4 điểm (+0,03%), đóng cửa tại 1.249,6 điểm. Chênh lệch -3,58 điểm so với VN30, điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn đang hết sức cẩn trọng tại nhịp hồi phục này, và tại các kỳ hạn xa hơn VN30F2409 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ -0,58 điểm đến -0,68 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -12,7% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2408 vẫn cần kiểm định lại hỗ trợ cứng 1.220 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 58.571 tăng so với phiên gần nhất là 56.830 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG


VN-INDEX tiếp tục phục hồi phiên thứ 2 sau khi giảm mạnh, trong phiên chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.200 điểm, đường giá trung bình 200 phiên và tiếp tục phục hồi tăng điểm. Kết phiên VN-INDEX tăng 5,60 điểm (+0,46%) lên mức 1.215,68 điểm, khối lượng giao dịch tiếp tục giảm -16,74% so với phiên trước, chỉ đạt khoảng 70% mức trung bình, thể hiện mức độ phân hóa mạnh, mức độ phục hồi vẫn kém ở nhiều mã. VN-INDEX tiếp tục xu hướng phục hồi kiểm tra lại vùng giá 1.220 điểm - 1.230 điểm, tương ứng vùng giá thấp các ngày 24/07/2024 và 01/08/2024. Trong khi VN30 tăng nhẹ 0,77 điểm lên mức 1253,58 điểm, phục hồi trở lại vùng 1.260 điểm - 1.270 điểm tương ứng vùng giá cao nhất năm 2023.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX vẫn kém tích cực, tuy nhiên chỉ số đang lấy lại vùng hỗ trợ tâm lý mạnh quanh 1.200 điểm, cũng như giá trung bình 01 năm hiện nay. Hiện tại VN-INDEX đang nỗ lực phục hồi kiểm tra lại vùng giá 1.220 điểm - 1.230 điểm là vùng giá thấp nhất ngày 24/07/2024, cũng như vùng cân bằng của kênh tích lũy trung hạn 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.255 điểm - 1.260 điểm. Áp lực cơ cấu danh mục có thể gia tăng ở vùng kháng cự 1.220 điểm - 1.230 điểm, VN-INDEX vẫn có thể chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại vùng giá 1.200-1.211 điểm. Điểm tích cực là thị trường vẫn có khá nhiều mã phục hồi tốt, vượt lên vùng giá đỉnh gần nhất mở ra nhiều vị thế tích lũy cổ phiếu chất lượng tốt.

Về trung hạn VN-INDEX đã đánh mất đường xu hướng giá kéo dài từ tháng 11/2023 đến nay, cũng như vùng giá cân bằng 1.245 điểm - 1.255 điểm của kênh giá 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.300 điểm - 1.320 điểm. Do vậy VN-INDEX chuyển sang tích lũy trong vùng 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.245 điểm - 1.255 điểm, với 1.200 điểm là vùng giá cao nhất năm 2018, 1.245 điểm - 1.255 điểm là vùng giá cao nhất năm 2023. Vùng giá cân bằng của kênh tích lũy này là 1.220 điểm.

Thị trường đã phục hồi trở lại vùng giá quanh 1.200 điểm như chúng tôi kỳ vọng, tuy nhiên xu hướng ngắn hạn vẫn chưa cải thiện tốt sau áp lực bán mạnh khá đột biến dưới ảnh hưởng từ những yếu tố bất định trên thế giới. Nhà đầu tư ngắn trung hạn nên duy trì tỉ trọng dưới mức trung bình. Với các trường hợp vẫn duy trì tỉ trọng ở mức cao, nên xem xét cơ cấu giảm tỉ trọng các mã yếu kém, phạm mức dừng lỗ nếu có khi hồi phục. Với chỉ số VN-INDEX nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ thoát khỏi xu hướng tích lũy trung hạn kéo dài hiện nay, trước khi có các quyết định mới.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 7/8/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản		Điều kiện giải ngân	
					P/E	T.trường Doanh thu		T.trường Lợi nhuận
PLX	47.8	41-42	54-55	38	16.6	12.3%	47.5%	Theo dõi giải ngân
LHG	39	36.5-37	44-45	35	10.1	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
FPT	122	115-120	137-140	110	25.0	22.1%	24.2%	Theo dõi giải ngân
HDG	26.5	26.5-27.5	31-32	24	13.3	-7.4%	110.0%	Theo dõi giải ngân
PVD	26.55	26-27	30-31	24	23.1	59.8%	-17.0%	Theo dõi giải ngân
BSR	22.47	21-22	27-28	20	9.3	-27.4%	-42.8%	Theo dõi giải ngân
VNM	73.8	68.5-69.5	83-85	64	15.9	9.6%	21.5%	Theo dõi giải ngân
BVS	35.3	28-30	35-36	29	13.3	33.5%	-40.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.01	16.8	26-28	15.5	-10.7%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	34.80	35.2	40-41	33.5	-1.1%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	13.75	12.8	14.4-14.8	13	7.4%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ**Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm:
Tạo cơ chế thuận lợi cho doanh
nghiệp, doanh nhân**

Sau khi lãnh đạo chủ chốt và Thường trực Ban Bí thư thảo luận, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm kết luận một số nhiệm vụ mà toàn Đảng và hệ thống chính trị cần phải tập trung, giải quyết trong thời gian tới. Đó là: Tập trung rà soát những công việc còn lại từ nay đến hết năm 2024 và đề ra các giải pháp, biện pháp để hoàn thành nhanh chóng, hiệu quả; tiếp tục công tác chuẩn bị nhằm bảo đảm tốt nhất đối với Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; các Tiểu ban chuẩn bị cho Đại hội lần thứ XIV của Đảng cần tiến hành các nội dung công việc theo đúng lộ trình.

Đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cần tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn để tạo cơ chế thuận lợi cho doanh nghiệp, doanh nhân có điều kiện phát triển, hoạt động đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy sản xuất hiệu quả, tạo không khí phấn khởi đối với nhân dân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt.

**Triển vọng khả quan của kinh tế Đà
Nẵng nhờ sản xuất công nghiệp**

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp của thành phố Đà Nẵng trong 7 tháng qua tăng 4,7% so với cùng kỳ năm 2023, đây là mức tăng cao nhất của 7 tháng kể từ năm 2019 đến nay. Trong đó, có 3/4 nhóm ngành cấp 1 có mức tăng trưởng dương, gồm: sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí (tăng 15,6%); công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 4,4%); ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải (tăng 3,7%); riêng hoạt động khai khoáng tiếp tục đà giảm (-38,3%) so với cùng kỳ năm 2023.

**Phó Thống đốc BOJ: Sẽ không tăng lãi
suất khi thị trường tài chính bất ổn**

Ông cho biết, việc đồng yên tăng giá gần đây sẽ ảnh hưởng đến quyết định chính sách của BOJ vì nó làm giảm áp lực tăng giá nhập khẩu và do đó là lạm phát nói chung. "Vì chúng ta đang chứng kiến sự biến động mạnh trên thị trường tài chính trong và ngoài nước, nên cần phải duy trì mức nới lỏng tiền tệ hiện tại trong thời điểm hiện tại", ông Shinichi Uchida nói và cho biết, lộ trình lãi suất của BOJ rõ ràng sẽ thay đổi nếu sự biến động của thị trường ảnh hưởng đến triển vọng kinh tế và giá cả, quan điểm của BOJ về rủi ro và khả năng đạt được mục tiêu lạm phát 2% một cách bền vững. "Chúng tôi sẽ không tăng lãi suất khi thị trường tài chính bất ổn", ông khẳng định.

**Sửa Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:
Doanh nghiệp siêu nhỏ được ưu đãi
thuế suất**

Cụ thể, thuế suất 15% áp dụng với doanh nghiệp có tổng doanh thu của năm trước liền kề không quá 3 tỉ đồng; thuế suất 17% áp dụng với doanh nghiệp có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ trên 3 tỉ đồng đến không quá 50 tỉ đồng. (Hiện tại, doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ chịu thuế suất cao bằng 20% như các loại hình doanh nghiệp khác). Lý giải về đề xuất này, Bộ Tài chính cho biết, trong tổng số 900.000 doanh nghiệp đang hoạt động, số doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ chiếm gần 94%. Đây là đối tượng cần có các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển và nuôi dưỡng nguồn thu lâu dài cho ngân sách. Thực tế thời gian qua, có những thời điểm khó khăn, doanh nghiệp quy mô nhỏ cũng được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc áp thuế suất thấp hơn so với doanh nghiệp khác. Nếu đề xuất này được thông qua, ngân sách nhà nước giảm thu khoảng 12.600 tỉ đồng/năm.

TIN DOANH NGHIỆP

VHM thấp hơn 20% giá trị sổ sách, VinHomes mua 370 triệu cổ phiếu quỹ

CTCP Vinhomes (mã: VHM) vừa công bố sẽ mua 370 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 8,5% khối lượng cổ phiếu đang lưu hành. Thời gian dự kiến mua lại là sau khi được UBCK nhà nước chấp thuận và công ty đã công bố thông tin về việc mua lại cổ phiếu theo quy định. Phương thức giao dịch khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

Công ty này cho biết "Thị giá VHM đang ở mức thấp hơn so với giá trị thực của công ty, việc mua lại cổ phiếu nhằm đảm bảo quyền lợi của công ty và cổ đông". Việc mua 370 triệu cổ phiếu quỹ sẽ khiến cho vốn điều lệ của Vinhomes giảm tương ứng 3.700 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành giảm đi sẽ giúp chỉ số thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) tăng lên. Động thái của Vinhomes đang được kỳ vọng có thể hỗ trợ đưa giá VHM tối thiểu về đến mức giá sổ sách.

Doanh nghiệp địa ốc đua tìm quỹ đất

Luật Đất đai 2024 có hiệu lực từ 1/8 sẽ dùng bảng giá đất (thay khung giá đất cũ) xây dựng hằng năm. Bảng giá này dự kiến áp dụng trên cả nước từ ngày 1/1/2026. Theo đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự kiến tăng lên, tổng chi phí đầu tư dự án cũng sẽ tăng lên

Diễn hình như Đất Xanh Group đang kiếm quỹ đất rộng 100-200 ha, pháp lý tốt, khắp cả nước. Danh Khôi cũng dự kiến dùng 375 tỷ đồng để mua quỹ đất ở Bình Phước và Bình Thuận. Sơn Kim gần đây tìm mua lượng lớn đất sạch tại Bắc Ninh. Ngoài ra, DIC Holdings, Khang Điền, Hà Đô, Ecopark, Vinhomes, Phú Mỹ Hưng... cũng tích cực "thâu tóm" đất từ 50-150 ha tại Lâm Đồng, Long An, Hải Phòng, Bình Thuận để phục vụ hoạt động kinh doanh giai đoạn tới.

Về với KIDO, Bánh bao Thọ Phát lần sân làm bánh Trung thu truyền thống trong khi "mẹ" bán bánh nhân bào ngư, vi cá, tôm Alaska...

Còn KIDO's Bakery sẽ định vị truyền thống cao cấp với những loại nhân tốt độc đáo, thượng hạng, mỹ vị 5 sao của thế giới như bào ngư, vi cá, tôm Alaska, sò điệp... nhằm đáp ứng nhu cầu biểu tặng.

Chi hơn 1.000 tỷ đồng để mua lại 68% cổ phần Bánh bao Thọ Phát, Tập đoàn KIDO đang có những đầu tư mở rộng thương hiệu này. Đặc biệt, mùa trung thu năm nay, bên cạnh KIDO's Bakery, Tập đoàn cũng lần đầu tiên đưa thương hiệu Thọ Phát vào thị trường trung thu với phân khúc bánh trung thu truyền thống. Riêng với Thọ Phát, chiến lược cho giai đoạn 2024 - 2028, Tập đoàn sẽ tái định vị và xây dựng Thương hiệu Thọ Phát và Mỹ Hương; mở rộng thị trường ra Miền Trung & Miền Bắc, xây dựng hệ thống 1.000 đại lý tại 63 tỉnh thành trên toàn quốc, phát triển 50.000 điểm bán trên toàn quốc.

SHB: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu

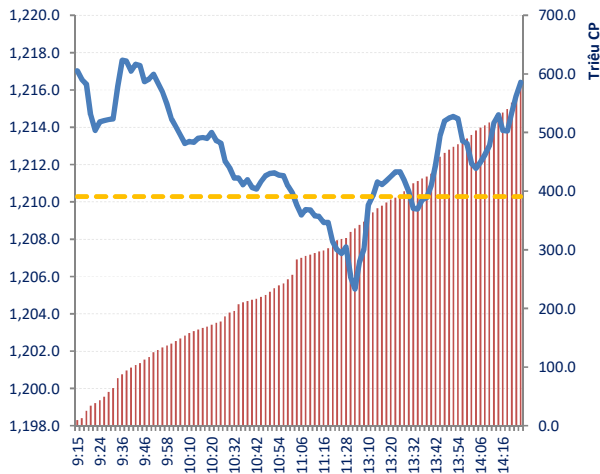
Ngày 6/8, Ngân hàng Sài Gòn – Hà Nội (HoSE – SHB) đã thanh toán cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 5%. Đồng thời, SHB đang hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan quản lý, thực hiện các thủ tục chuẩn bị triển khai phát hành trả cổ tức 2023 bằng cổ phiếu tỷ lệ 11% trong năm 2024, dự kiến nâng vốn điều lệ lên 40.658 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu về an toàn hoạt động tiếp tục được ngân hàng củng cố, quản trị rủi ro theo Basel II và Basel III. Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của SHB ở mức 12,32%, cao hơn so với quy định của Ngân hàng Nhà nước, tỷ lệ nợ xấu kiểm soát dưới 3%.

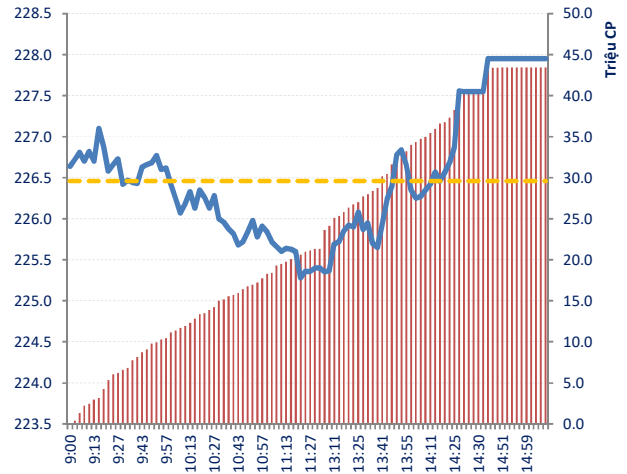


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

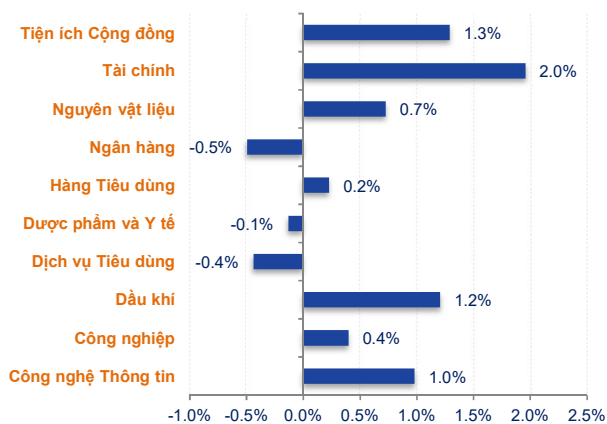
KLGD và VN-Index trong phiên



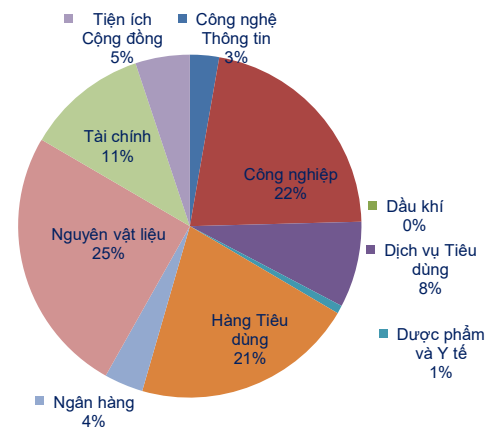
KLGD và HNX-Index trong phiên



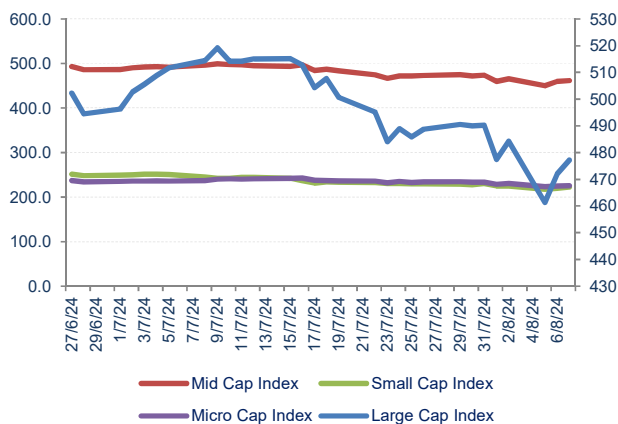
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



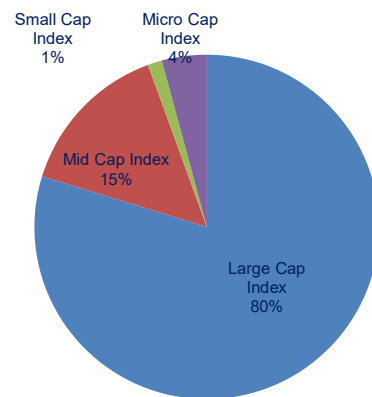
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	2,873,821	VHM	19,358,862
2	HQC	837,000	VPB	6,491,200
3	GVR	651,000	TPB	5,968,407
4	DPM	587,600	TCB	4,316,060
5	LDG	506,700	HPG	4,295,401

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	368,900	SHS	341,700
2	TNG	80,200	MBS	288,400
3	VTZ	76,500	DTD	267,515
4	API	42,200	BVS	60,200
5	CEO	24,800	NTP	45,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
EIB	18.40	18.40	⇒	0.00%	51,898,500
VHM	34.80	37.20	↑	6.90%	42,560,600
SHB	10.50	10.50	⇒	0.00%	31,148,586
VRE	17.00	18.00	↑	5.88%	21,470,600
TCB	22.30	21.80	↓	-2.24%	21,275,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHS	14.60	14.60	⇒	0.00%	6,606,592
GKM	42.00	39.00	↓	-7.14%	3,396,017
CEO	14.00	14.20	↑	1.43%	3,139,279
NRC	3.90	3.60	↓	-7.69%	1,899,672
MBS	29.40	29.10	↓	-1.02%	1,767,266

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DLG	1.73	1.85	0.12	↑ 6.94%
HNG	3.90	4.17	0.27	↑ 6.92%
VHM	34.80	37.20	2.40	↑ 6.90%
BMC	18.90	20.20	1.30	↑ 6.88%
VRC	7.71	8.24	0.53	↑ 6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVN	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
TFC	27.00	29.70	2.70	↑ 10.00%
INC	37.20	40.90	3.70	↑ 9.95%
PIA	28.40	31.20	2.80	↑ 9.86%
DNC	49.80	54.70	4.90	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGG	23.75	18.30	-5.45	↓ -22.95%
TMT	8.41	7.83	-0.58	↓ -6.90%
SMA	10.85	10.15	-0.70	↓ -6.45%
SFC	22.00	20.60	-1.40	↓ -6.36%
COM	28.90	27.85	-1.05	↓ -3.63%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSV	62.80	56.60	-6.20	↓ -9.87%
VNT	47.90	43.20	-4.70	↓ -9.81%
HAT	48.80	44.10	-4.70	↓ -9.63%
STP	10.40	9.40	-1.00	↓ -9.62%
L40	23.70	21.50	-2.20	↓ -9.28%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	51,898,500	9.8%	1,273	14.5	1.4
VHM	42,560,600	12.1%	5,325	6.5	0.7
SHB	31,148,586	15.6%	2,237	4.7	0.7
VRE	21,470,600	11.7%	1,975	8.6	1.0
TCB	21,275,700	16.0%	3,048	7.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	6,606,592	5.7%	688	21.2	1.1
GKM	3,396,017	18.6%	2,143	19.6	3.9
CEO	3,139,279	2.6%	304	46.1	1.2
NRC	1,899,672	4.3%	592	6.6	0.3
MBS	1,767,266	14.4%	1,687	17.4	2.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DLG	↑ 6.9%	-13.8%	(382)	-	0.9
HNG	↑ 6.9%	-46.5%	(1,058)	-	1.8
VHM	↑ 6.9%	12.1%	5,325	6.5	0.7
BMC	↑ 6.9%	11.8%	2,145	8.8	1.1
VRC	↑ 6.9%	0.1%	15	524.2	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	↑ 10.0%	0.1%	11	263.9	0.3
TFC	↑ 10.0%	34.7%	5,240	5.2	1.6
INC	↑ 9.9%	4.8%	604	61.6	3.0
PIA	↑ 9.9%	23.2%	3,901	7.3	1.7
DNC	↑ 9.8%	37.3%	5,245	9.5	3.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	2,873,821	27.0%	4,636	15.7	4.0
HQC	837,000	0.4%	37	92.4	0.4
GVR	651,000	5.1%	704	44.5	2.3
DPM	587,600	5.7%	1,703	19.8	1.1
LDG	506,700	-19.3%	(2,054)	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	368,900	6.8%	1,931	19.9	1.3
TNG	80,200	13.9%	2,074	12.0	1.7
VTZ	76,500	8.8%	918	15.9	1.3
API	42,200	-6.9%	(772)	-	0.7
CEO	24,800	2.6%	304	46.1	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	487,928	19.5%	5,962	14.6	2.7
BID	266,495	18.1%	4,006	11.7	2.0
GAS	177,538	16.4%	4,760	16.2	2.5
FPT	176,422	23.2%	4,889	24.7	5.4
HPG	168,221	10.7%	1,746	15.1	1.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	19,470	30.1%	5,573	10.6	3.2
PVS	18,354	6.8%	1,931	19.9	1.3
HUT	14,726	0.5%	71	232.9	1.3
THD	13,398	3.0%	450	77.3	3.1
MBS	12,867	14.4%	1,687	17.4	2.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	3.11	25.1%	3,140	4.9	1.1
AGM	2.97	-520.1%	(13,876)	-	-
NHA	2.97	10.4%	1,099	23.1	2.3
CSV	2.88	14.4%	1,919	18.9	2.6
CCL	2.72	8.5%	993	8.6	0.7

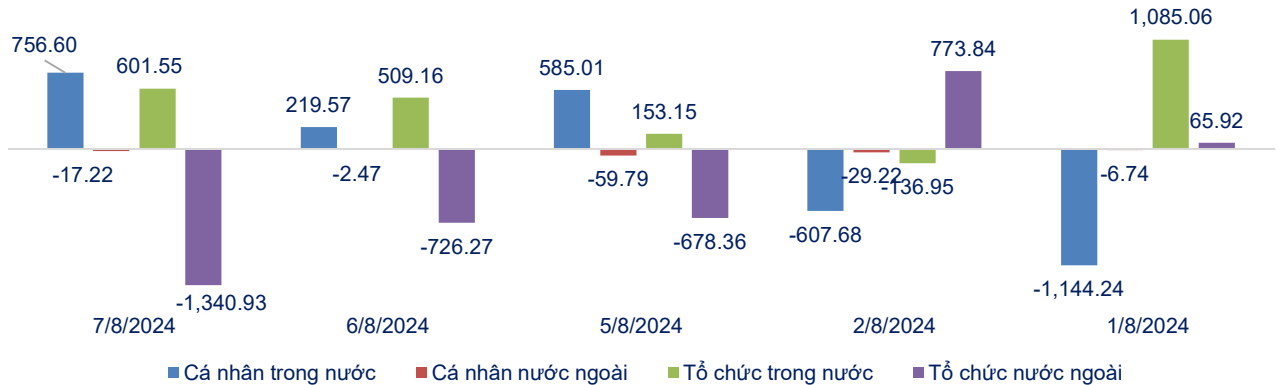
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HMR	3.95	8.7%	1,149	20.4	1.8
API	3.92	-6.9%	(772)	-	0.7
IDJ	3.21	6.1%	720	8.2	0.5
MCO	3.13	0.7%	86	157.3	1.0
DTD	3.04	9.0%	1,965	12.6	1.1



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NGĐT

Giá trị ròng theo loại hình NGĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	722.13	12.1%	5,325	6.5	0.7
HPG	215.30	10.7%	1,746	15.1	1.5
VPB	147.58	8.7%	1,529	12.0	1.1
TCB	146.09	16.0%	3,048	7.3	1.1
STB	117.80	17.6%	4,340	6.5	1.1

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	-974.51	9.8%	1,273	14.5	1.4
VNM	-240.63	27.0%	4,636	15.7	4.0
GVR	-48.33	5.1%	704	44.5	2.3
FRT	-29.85	-3.2%	(414)	-	12.4
KDH	-27.53	3.9%	765	46.1	1.7

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	6.11	15.7%	3,782	8.1	1.2
GAS	3.76	16.4%	4,760	16.2	2.5
HDB	1.68	25.1%	4,158	6.0	1.4
RAL	1.37	20.7%	26,472	5.5	1.1
SAB	1.04	16.4%	3,303	16.1	2.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-23.20	27.0%	4,636	15.7	4.0
TCB	-8.80	16.0%	3,048	7.3	1.1
PDR	-2.27	5.0%	677	25.9	1.4
AGR	-2.15	4.9%	563	30.0	1.5
EVF	-1.16	5.5%	676	17.1	0.9

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	975.14	9.8%	1,273	14.5	1.4
MWG	64.87	8.9%	1,507	41.3	3.4
E1VFN30	33.28	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM	30.94	27.0%	4,636	15.7	4.0
GVR	27.28	5.1%	704	44.5	2.3

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-103.39	10.7%	1,746	15.1	1.5
TCB	-51.23	16.0%	3,048	7.3	1.1
PET	-45.87	5.9%	1,189	20.9	1.2
FPT	-40.68	23.2%	4,889	24.7	5.4
STB	-40.67	17.6%	4,340	6.5	1.1

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	232.88	27.0%	4,636	15.7	4.0
FPT	36.36	23.2%	4,889	24.7	5.4
FRT	30.39	-3.2%	(414)	-	12.4
GVR	21.35	5.1%	704	44.5	2.3
DPM	20.09	5.7%	1,703	19.8	1.1

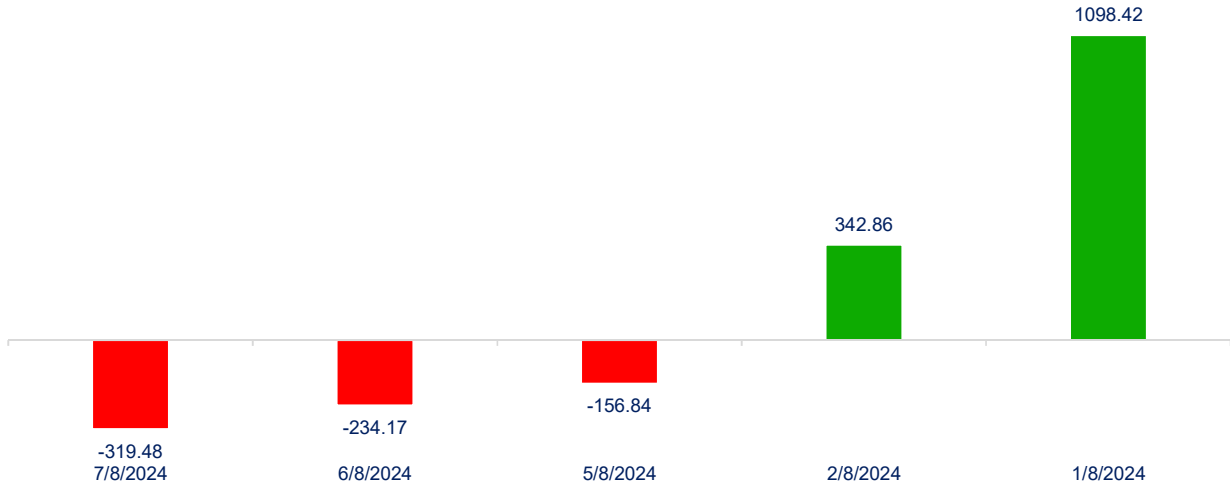
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-719.45	12.1%	5,325	6.5	0.7
VPB	-118.13	8.7%	1,529	12.0	1.1
HPG	-112.31	10.7%	1,746	15.1	1.5
TPB	-102.87	14.1%	2,145	8.1	1.1
TCB	-86.06	16.0%	3,048	7.3	1.1

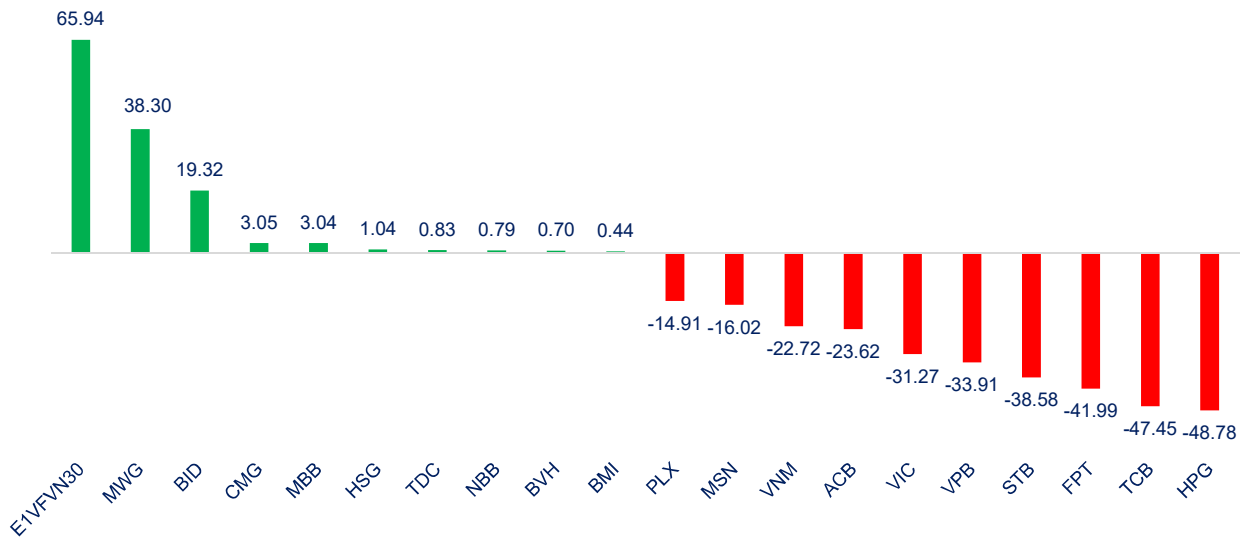


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
